

Số: 164/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

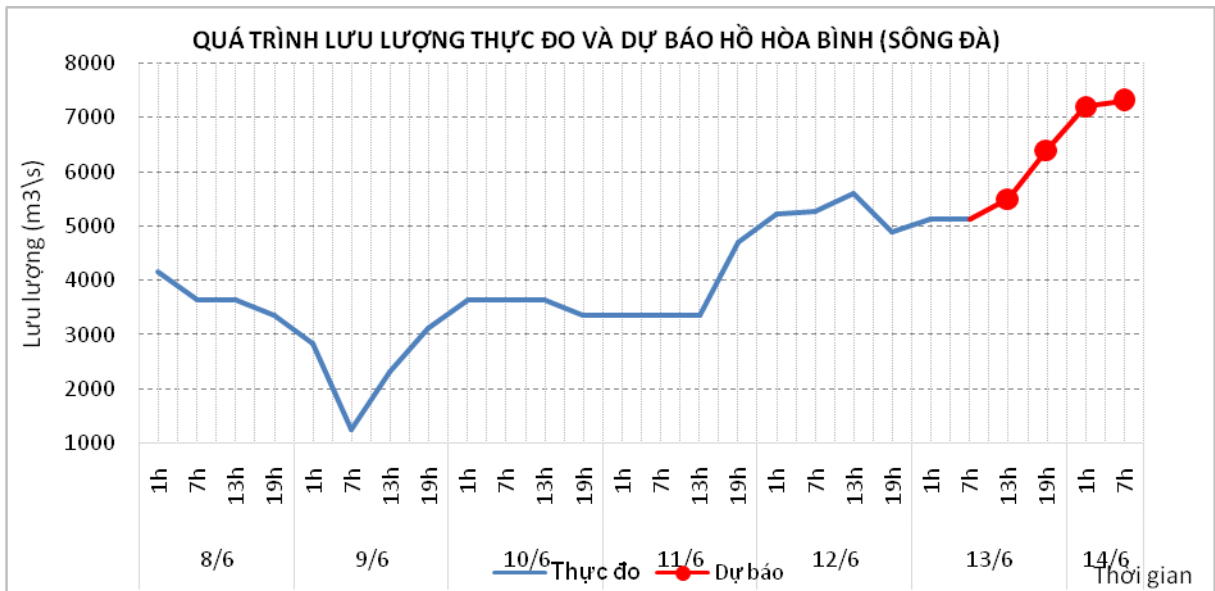
1. Khu vực Tây Bắc:

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

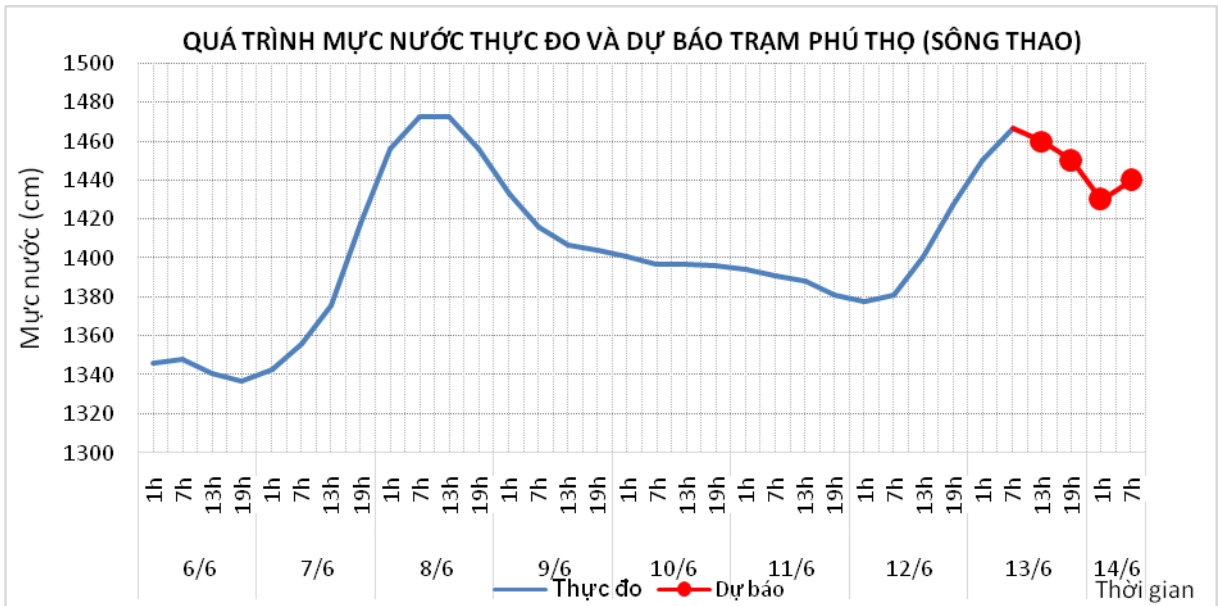
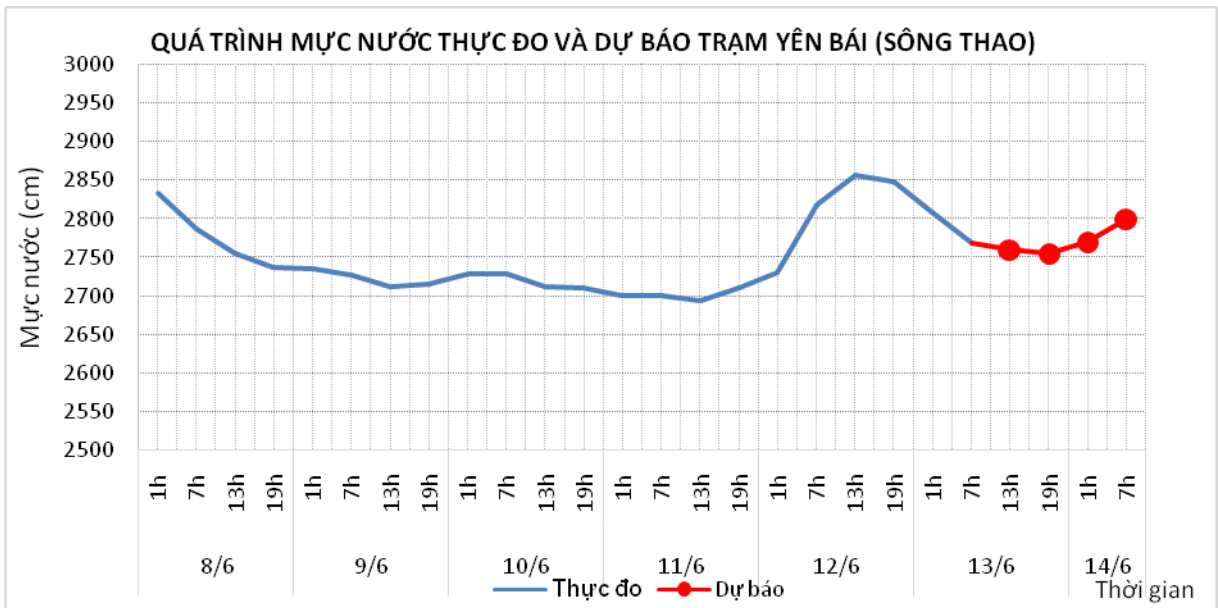
2.1. Lưu vực sông Thao

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái đang xuống, tại Phú Thọ đang lên

b. *Dự báo, cảnh báo*

Trên sông Thao mực nước sẽ biến đổi chậm, sau lên



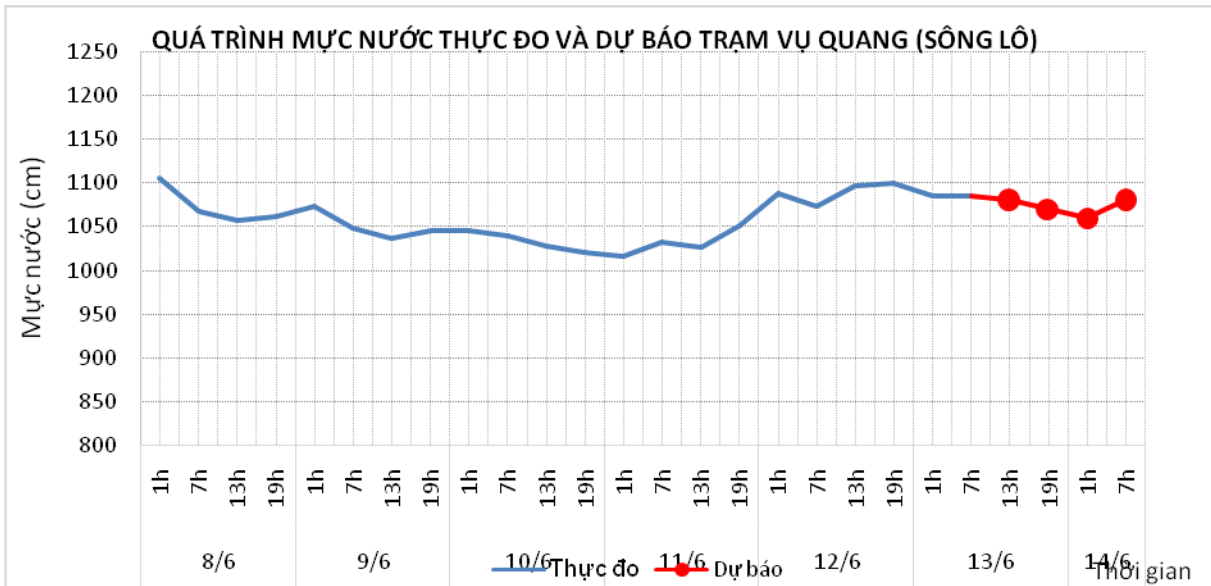
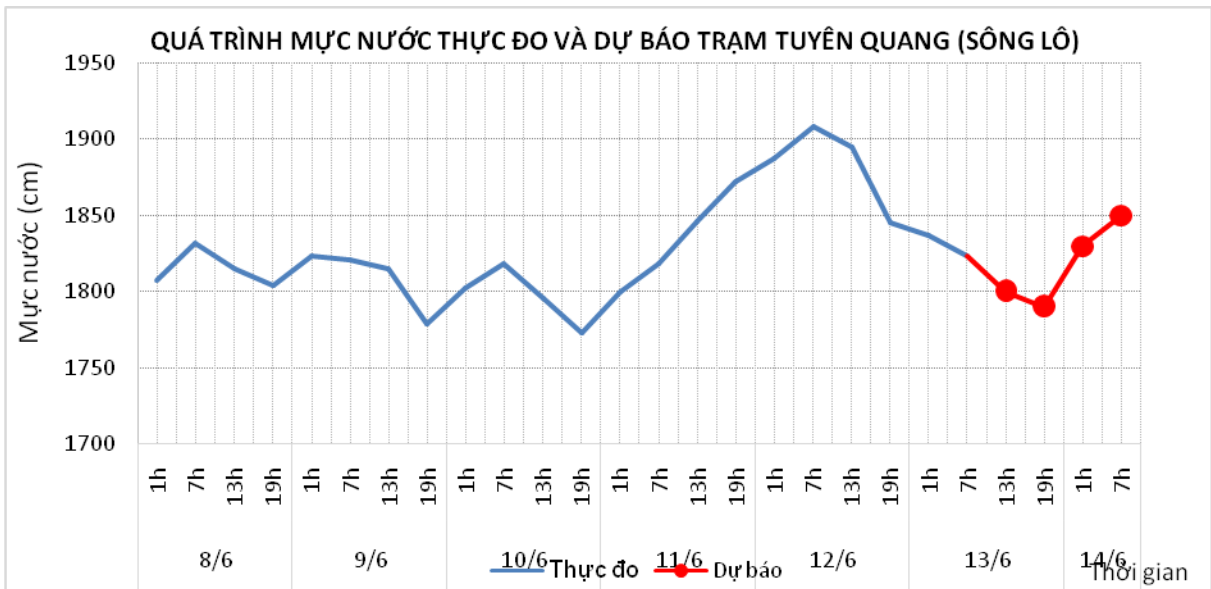
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô có thể sẽ tăng.



3. Khu vực Đông Bắc

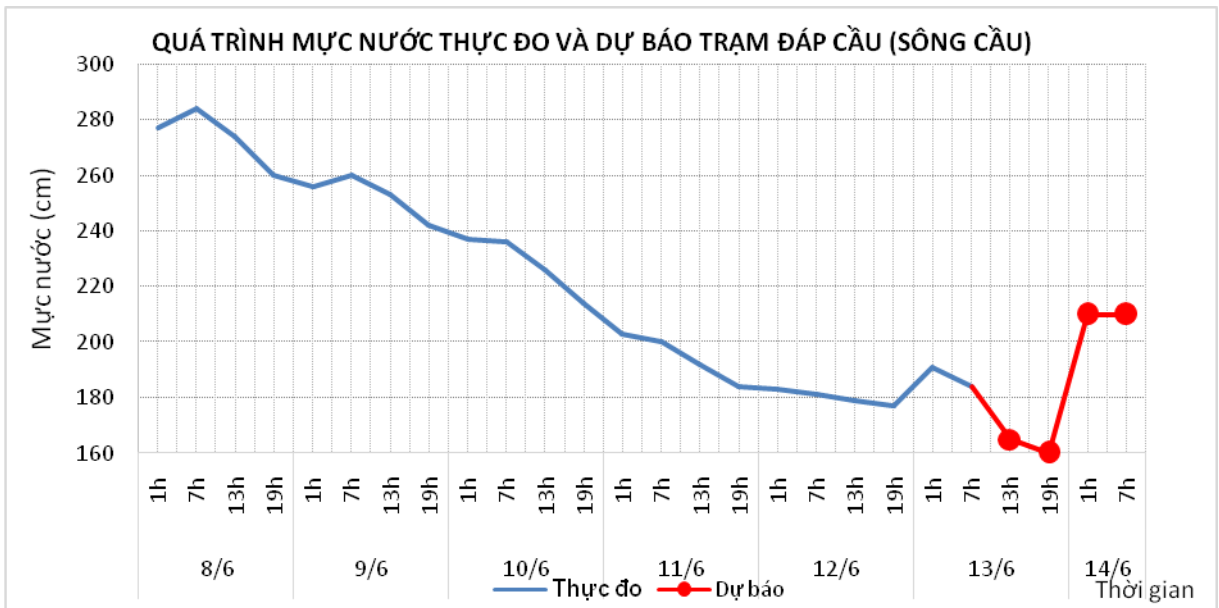
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm xu thế lên.



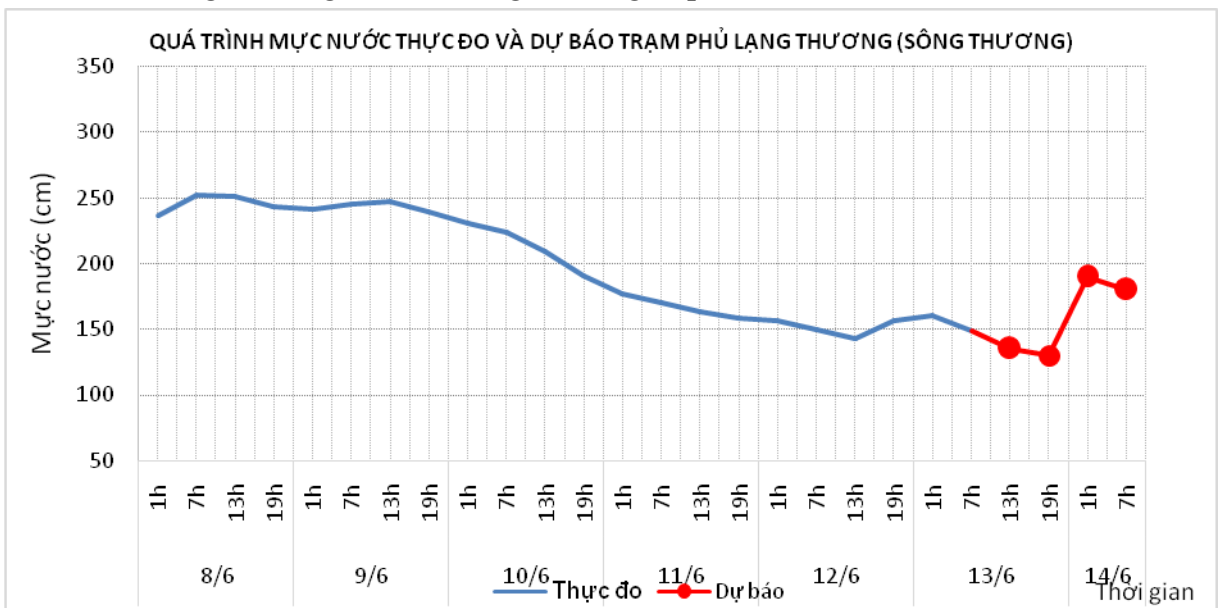
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



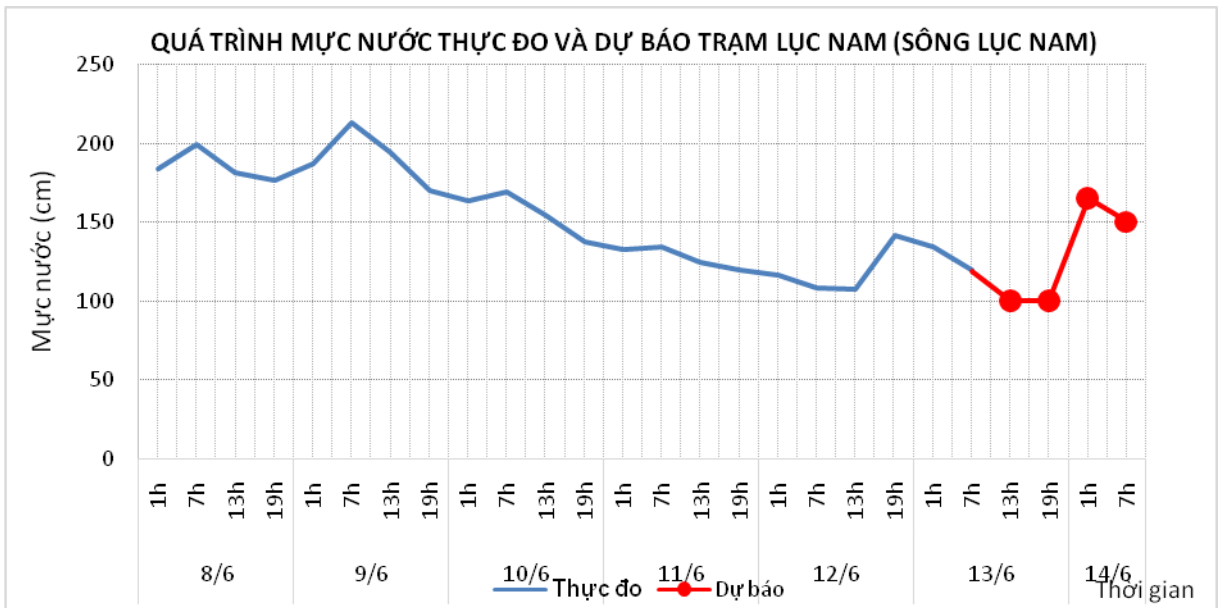
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

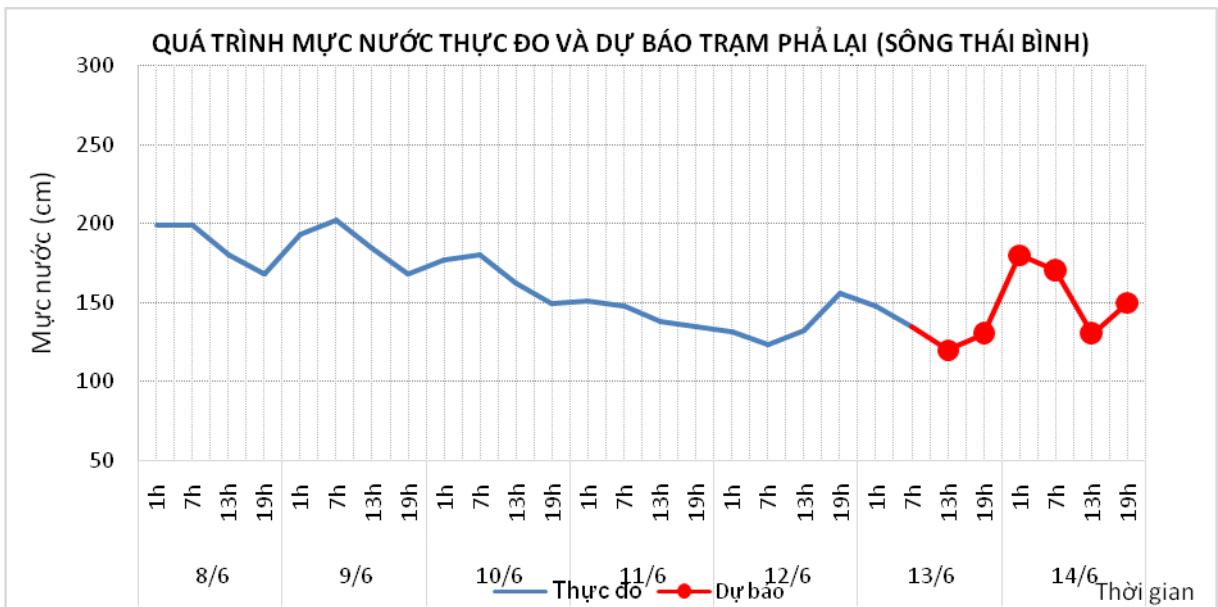
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/13/6, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/14/6, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,50m



4.2. Lưu vực sông Hồng

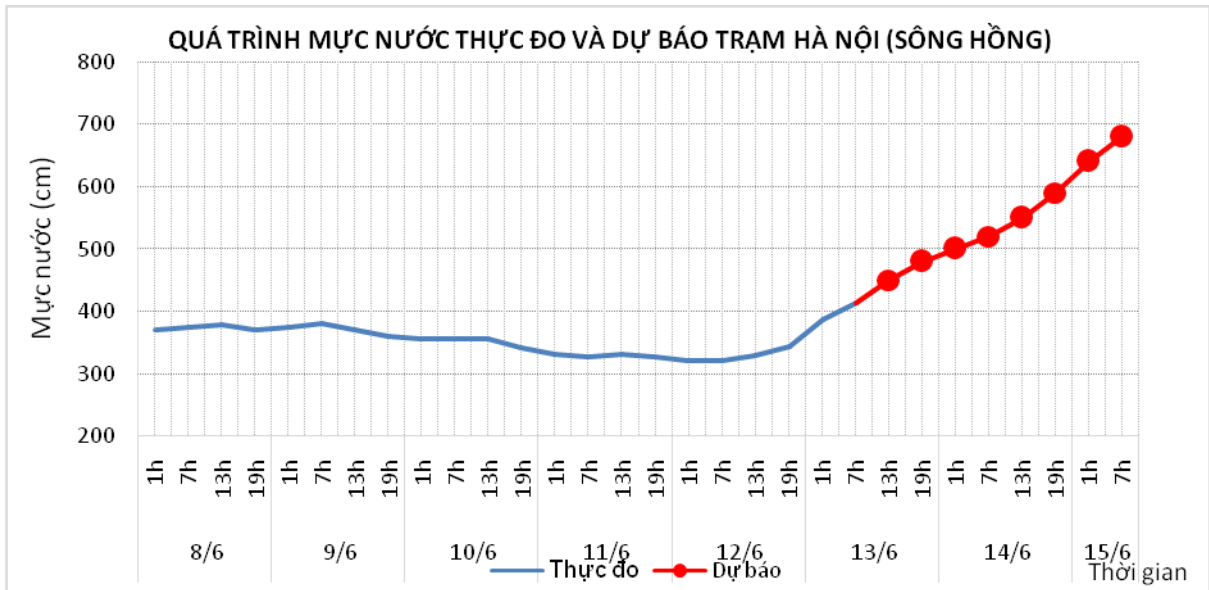
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang lên nhanh. Lúc 7h/13/06 mực nước tại trạm Hà Nội là 4,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ lên nhanh do hồ Hòa Bình mở cửa xả

đáy số 3 lúc 14h/13/6 và cửa xả đáy số 4 lúc 20h/13/6. Đến 7h/15/06 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng lên mức 6,80m.



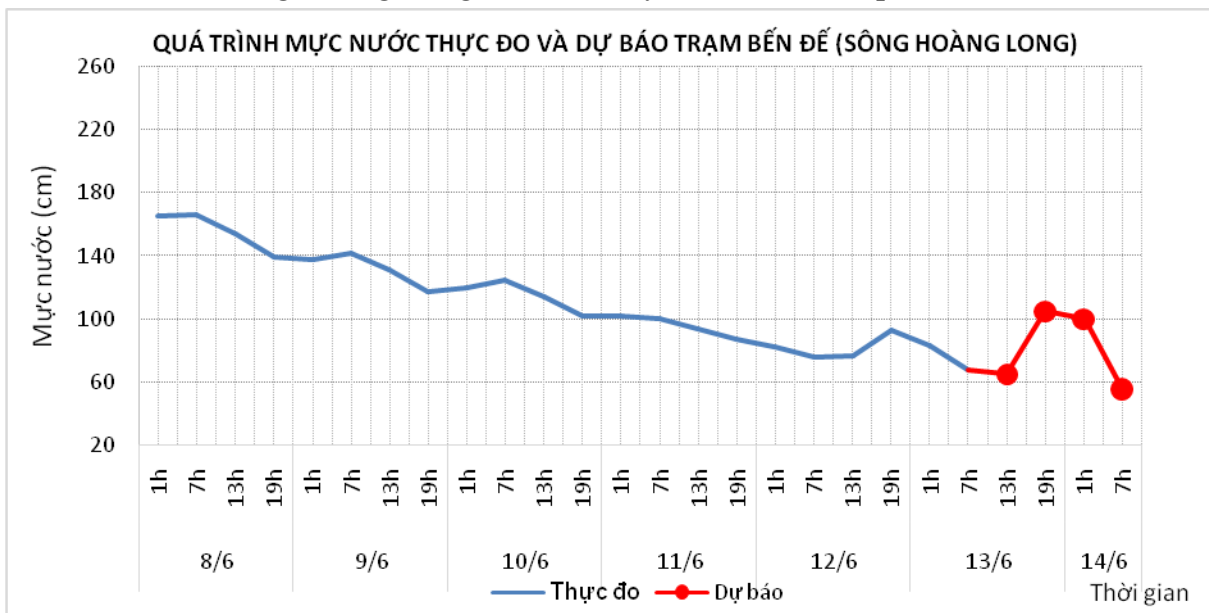
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn vẫn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm



Cảnh báo:

Từ đêm nay (13/6) đến ngày 15/6, khu vực thượng lưu các sông Thao, sông Lô, sông Cầu và các sông suối nhỏ các tỉnh miền núi Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ từ 2-4m. Trong đợt lũ này, mực nước thượng lưu sông Cầu và một số sông suối nhỏ có khả năng lên mức báo động (BD)1.

Thực hiện công điện số 05/CD-QG vào hồi 08 giờ ngày 13/6/2022 của Ban chỉ đạo Quốc gia về phòng chống thiên tai, hồ thủy điện Hòa Bình sẽ tiếp tục mở 02 cửa xả đáy số 3 vào 14 giờ và cửa xả đáy số 4 vào 20 giờ ngày 13/6, mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội sẽ tiếp tục lên nhanh. Trong đợt lũ này, mực nước trên sông Hồng tại Hà Nội có khả năng lên mức 7,5m vào đêm ngày 15/6, dưới BĐ1 2,0m, sau biến đổi chậm.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn.

Cảnh báo ngập úng tại các thành phố, đô thị như Lào Cai, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Thái Nguyên.

Cảnh báo nguy cơ cao ngập lụt các vùng ven sông, bãi bồi ở khu vực hạ lưu sông Hồng, đặc biệt hạ lưu sông chảy qua thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên.

Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, lũ quét, sạt lở đất: Cấp 1.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

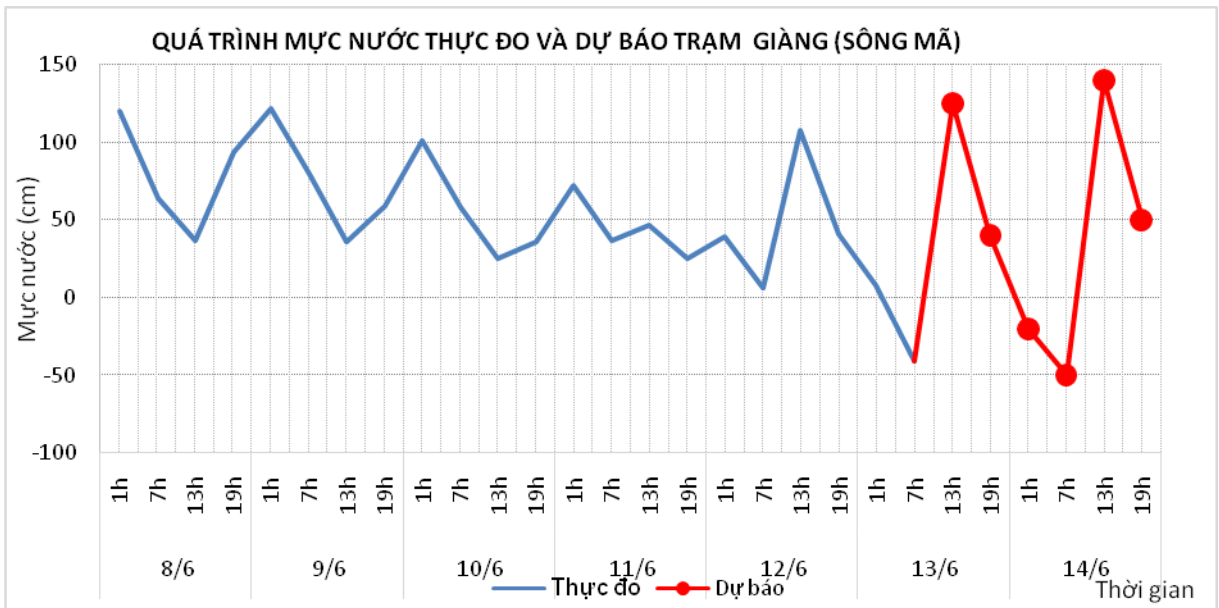
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



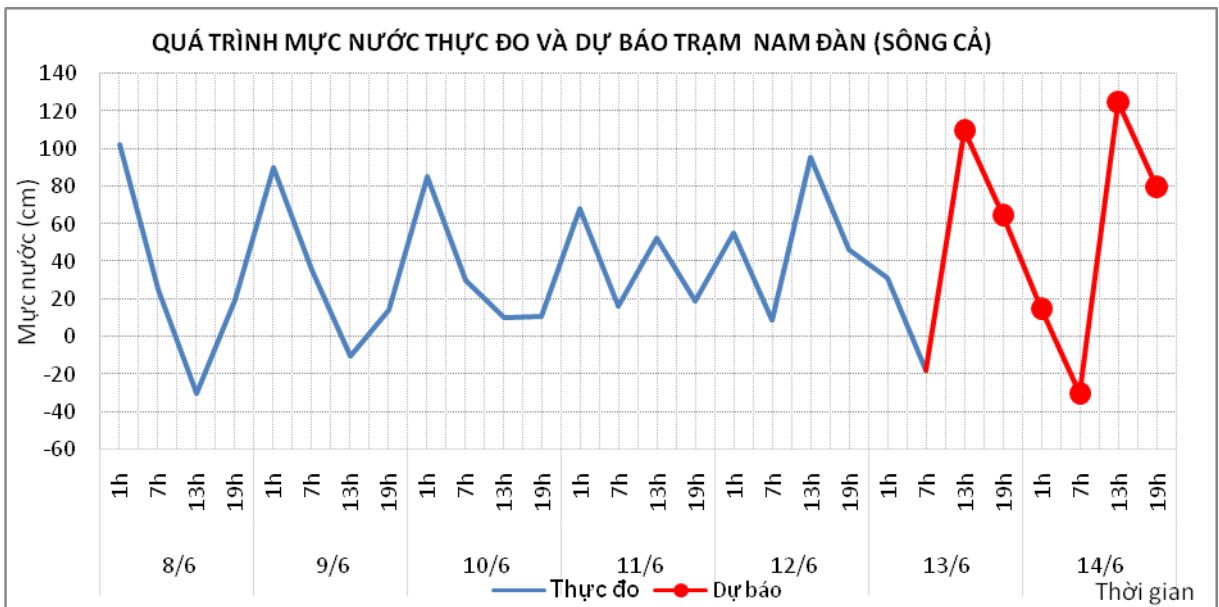
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



5.3. Lưu vực sông La

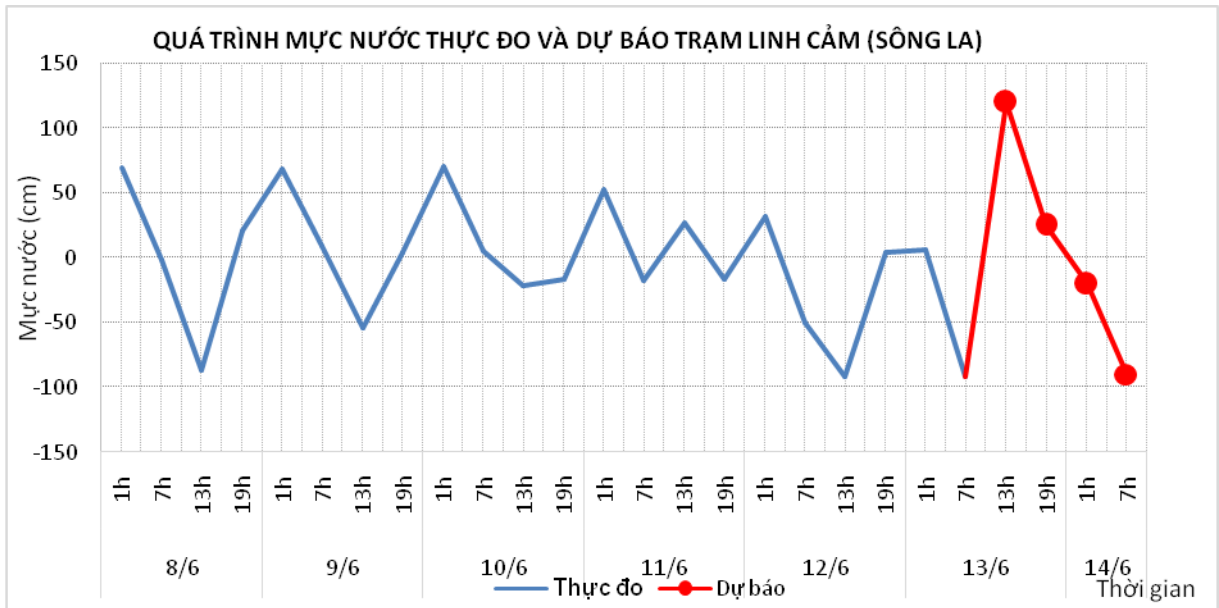
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo

triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

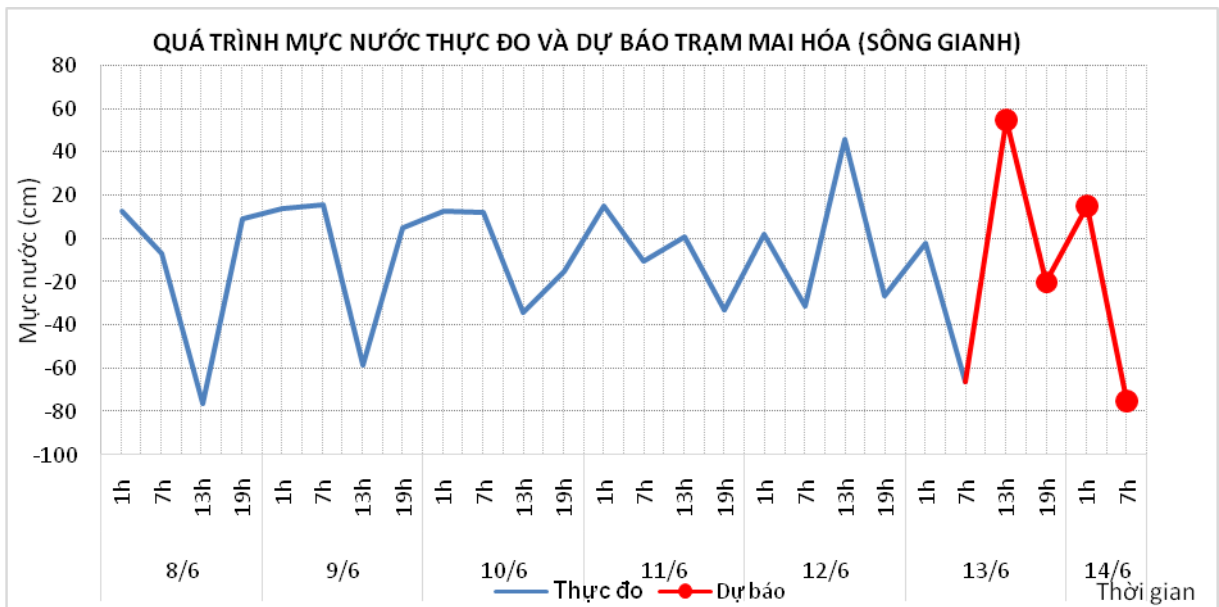
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



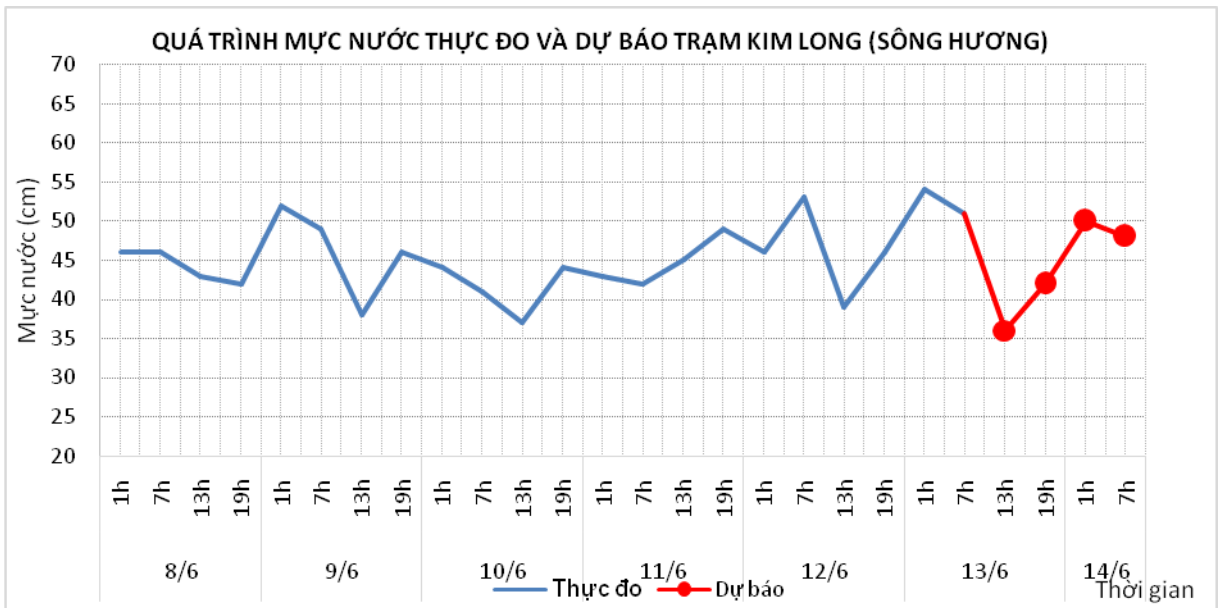
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



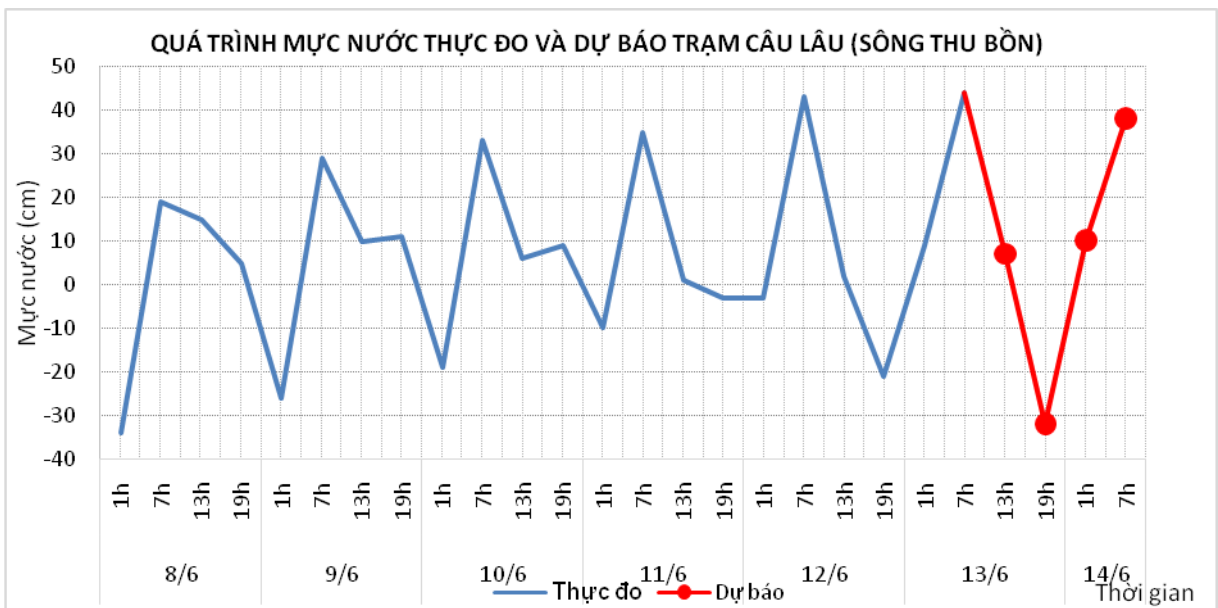
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



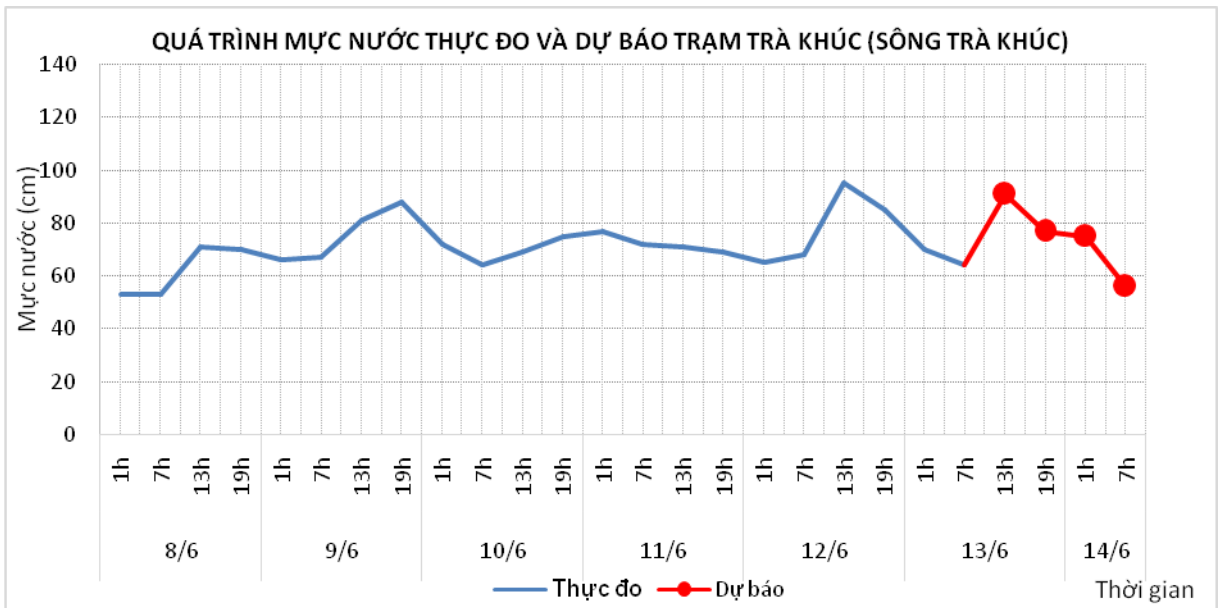
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

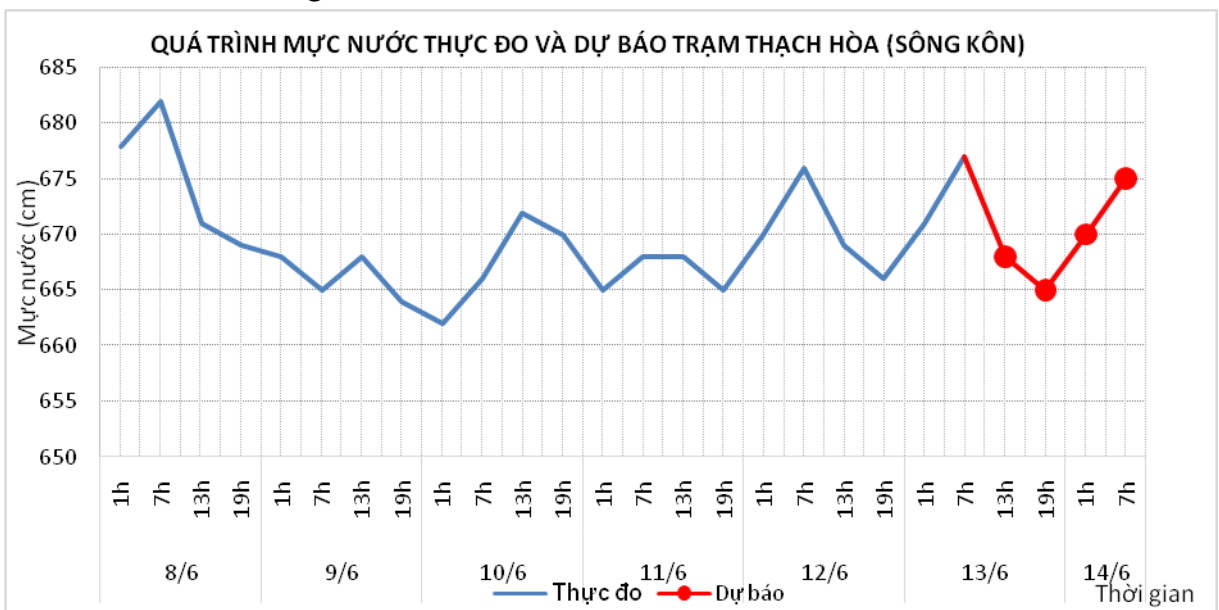
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



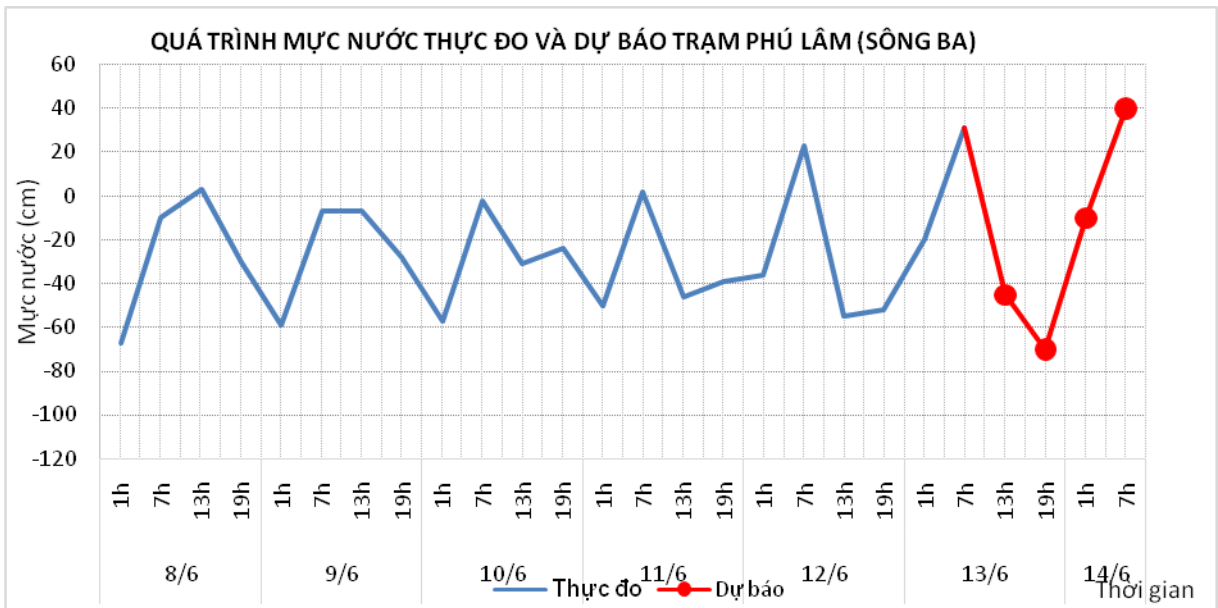
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

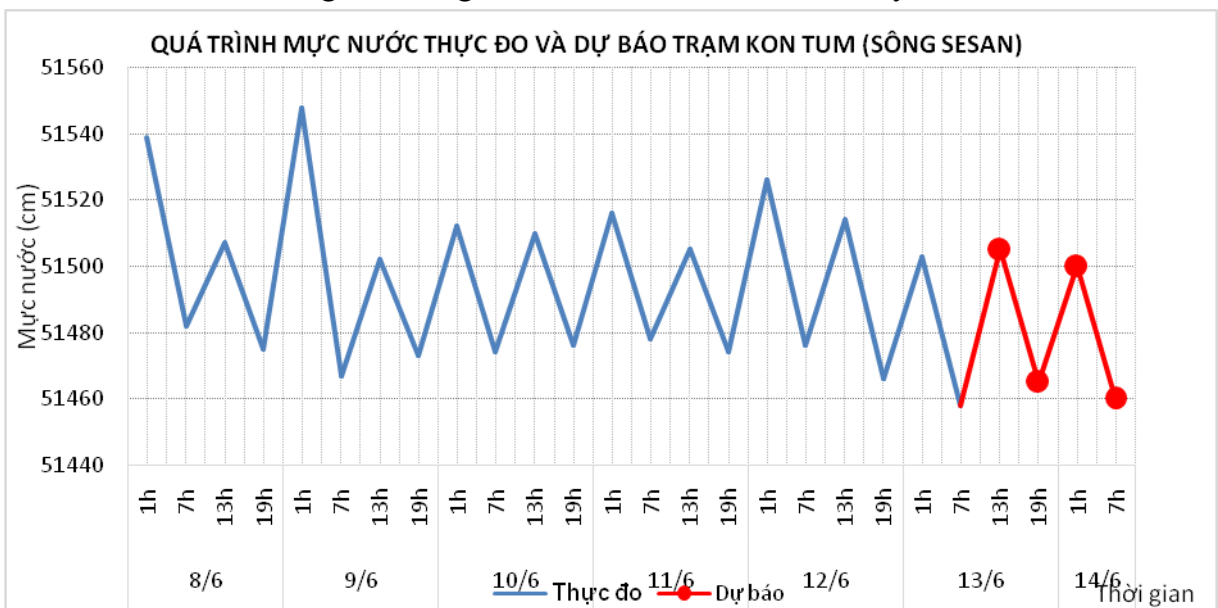
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



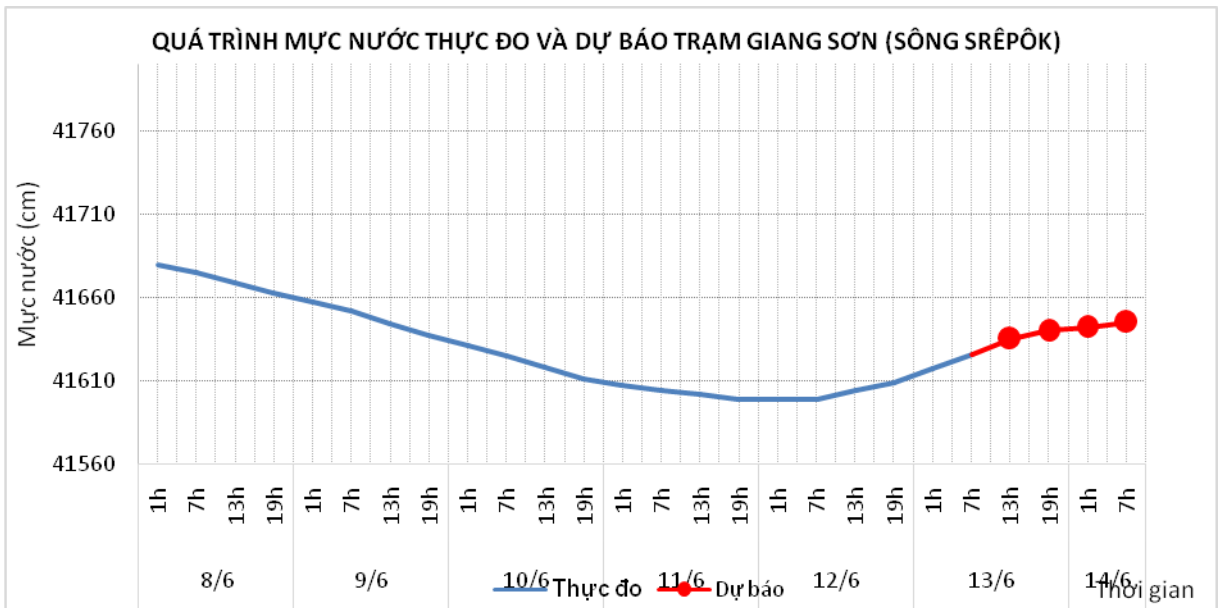
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn lên chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn lên chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

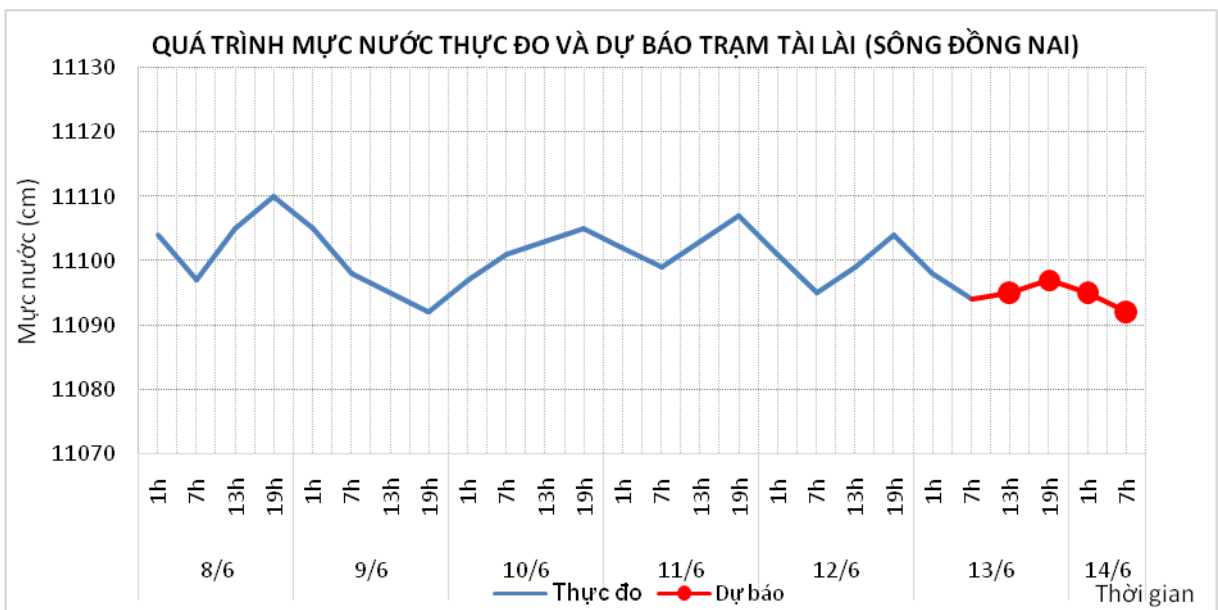
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



9.2. Lưu vực sông Cửu Long

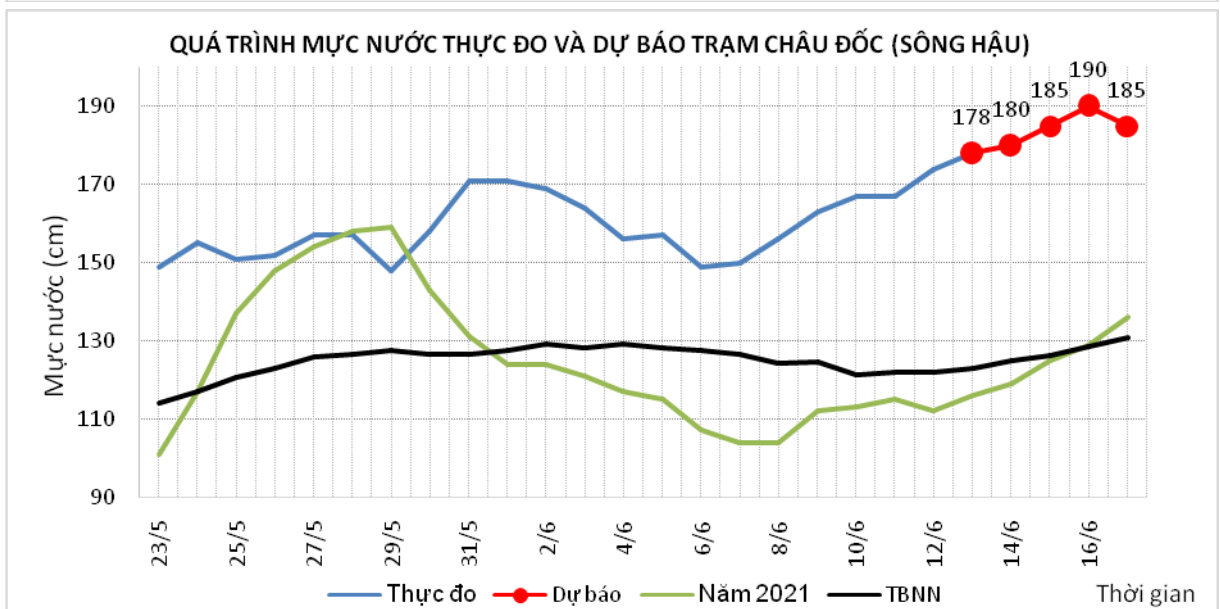
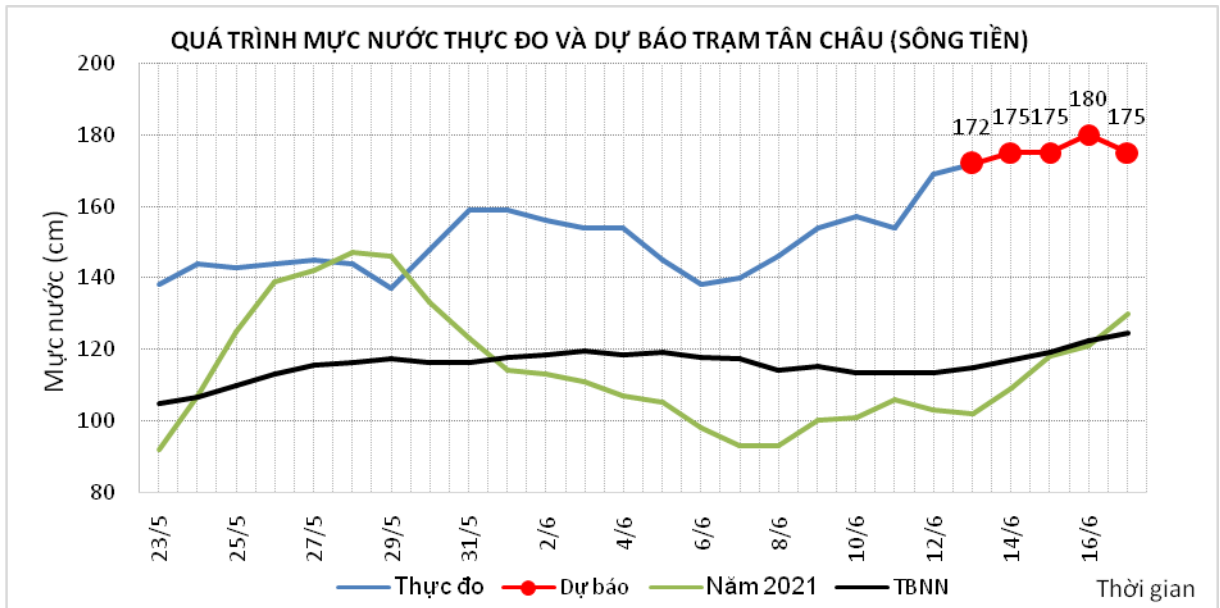
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 12/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,69m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,74m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 17/6 mức nước

cao nhất tại Tân Châu ở mức 1,75m; tại Châu Đốc ở mức 1,85m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-12/06	19h-12/06	1h-13/06	7h-13/06	13h-13/06	19h-13/06	1h-14/06	7h-14/06	13h-14/06	19h-14/06	1h-15/06	7h-15/06
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	5589	4890	5117	5119	5500 ↑	6400 ↑	7200 ↑	7300 ↑				
Thao	Yên Bái	2856	2848	2808	2768	2760 ↓	2755 ↓	2770 ↑	2800 ↑				
Thao	Phù Thọ	1401	1427	1450	1467	1460 ↓	1450 ↓	1430 ↓	1440 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1895	1845	1837	1823	1800 ↓	1790 ↓	1830 ↑	1850 ↑				
Lô	Vụ Quang	1097	1099	1085	1085	1080 ↓	1070 ↓	1060 ↓	1080 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	179	177	191	184	165 ↓	160 ↓	210 ↑	210 →				
Thương	Phù Lạng Thương	143	156	160	149	135 ↓	130 ↓	190 ↑	180 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	107	141	134	119	100 ↓	100 →	165 ↑	150 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	132	156	148	135	120 ↓	130 ↑	180 ↑	170 ↓	130 ↓	150 ↑		
Hồng	Hà Nội	330	344	386	414	450 ↑	480 ↑	500 ↑	520 ↑	550 ↑	590 ↑	640 ↑	680 ↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	77	93	83	68	65 ↓	105 ↑	100 ↓	55 ↓				
Mã	Giàng	108	41	8	-41	125 ↑	40 ↓	-20 ↓	-50 ↓	140 ↑	50 ↓		
Cả	Nam Đàn	95	46	31	-18	110 ↑	65 ↓	15 ↓	-30 ↓	125 ↑	80 ↓		
La	Linh Cảm	-92	4	6	-92	120 ↑	25 ↓	-20 ↓	-90 ↓				
Gianh	Mai Hóa	46	-26	-2	-66	55 ↑	-20 ↓	15 ↑	-75 ↓				
Hương	Kim Long	39	46	54	51	36 ↓	42 ↑	50 ↑	48 ↓				
Thu Bồn	Câu Lô	2	-21	9	44	7 ↓	-32 ↓	10 ↑	38 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	95	85	70	64	84 ↑	87 ↑	69 ↓	58 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	669	666	671	677	668 ↓	665 ↓	670 ↑	675 ↑				
Ba	Phú Lâm	-55	-52	-20	31	-45 ↓	-70 ↓	-10 ↑	40 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51514	51466	51503	51458	51505 ↑	51465 ↓	51500 ↑	51460 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41604	41609	41618	41626	41635 ↑	41640 ↑	41642 ↑	41645 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11099	11104	11098	11094	11095 ↑	11097 ↑	11095 ↓	11092 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo		Dự báo					
		12/06	13/06	14/06	15/06	16/06	17/06		
Sông Tiền	Tân Châu	169 ↑	172 ↑	175 ↑	175 →	180 ↑	175 ↓		
Sông Hậu	Châu Đốc	174 ↑	178 ↑	180 ↑	185 ↑	190 ↑	185 ↓		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Ngọc Hoa

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng